**NỘI DUNG TRỌNG TÂM GHI BÀI THÁNG 9**

**Bài 3.Chủ nghĩa tư bản được xác lập trên phạm vi thế giới**

Cách mạng công nghiệp là cuộc cách mạng trong lĩnh vực sản xuất; là sự thay đổi cơ bản các điều kiện kinh tế-xã hội, văn hóa và kỹ thuật, xuất phát từ nước Anh sau đó lan tỏa ra toàn thế giới. Trong thời kỳ này, nền kinh tế giản đơn, quy mô nhỏ, dựa trên lao động chân tay được thay thế bằng công nghiệp và chế tạo máy móc quy mô lớn.

**1. Cách mạng công nghiệp ở Anh**

**- Thời gian:** Từ những năm 60 của thế kỉ XVIII, máy móc được phát minh và sử dụng trước tiên ở ngành dệt.

**- Những phát minh quan trọng:**

+ Năm 1764, Giêm Ha-gri-vơ phát minh máy kéo sợ Gien-ni.

+ Năm 1769, Ác-crai-tơ phát minh máy kéo sợi chạy bằng sức nước.

+ Năm 1785, Ét-mơn Các-rai chế tạo máy dệt.

+ Năm 1784, Giêm Oát hoàn thành phát minh ra máy hơi nước.

+ Đầu thế kỉ XIX, tàu thủy, xe lửa chạy bằng máy hơi nước được sử dụng rộng rãi.

**Ý nghĩa:**

+ Đưa sản xuất phát triển nhanh chóng, của cải ngày càng dồi dào.

+ Từ một nước nông nghiệp lạc hậu, Anh trở thành nước công nghiệp phát triển bậc nhất thế giới.

**2. Cách mạng công nghiệp ở Pháp, Đức**

**-  Pháp:**

+ Thời gian: Bắt đầu từ những năm 30 của thế kỉ XIX, phát triển nhanh nhờ đẩy mạnh sản xuất gang, sắt, sử dụng nhiều máy hơi nước.

+ Vị trí: Kinh tế đứng thứ hai thế giới sau nước Anh.

**- Đức:**

+ Thời gian: Bắt đầu từ năm 40 của thế kỉ XIX với tốc độ kinh tế tăng nhanh.

+ Vị trí: Kinh tế đứng thứ ba thế giới sau nước Anh, Pháp.

**3. Hệ quả của cách mạng công nghiệp**

- Làm thay đổi bộ mặt kinh tế các nước tư bản.

- Hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội là: tư sản và vô sản.

**II. Chủ nghĩa tư bản xác lập trên phạm vi thế giới**

**1. Cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XIX**

- Ở Mỹ La Tinh, các thuộc địa của Tây Ban Nha và Bồ Đầu Nha đã nổi dậy đấu tranh giành độc lập, dẫn đến sự ra đời của một loạt các quốc gia tư sản mới.

**2. Sự xâm lược của tư bản phương Tây đối với các nước Á, Phi.**

**\* Nguyên nhân:** Kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Anh, Pháp phát triển nhanh chóng làm tăng nhu cầu tranh giành thị trường, đẩy mạnh chiến tranh xâm lược các nước châu Á và Châu Phi.

**\* Quán trình xâm lược:**

- Các nước Châu Á:

+ Ấn Độ, Ma-lai-xi-a: thuộc địa của Anh

+ Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia: thuộc địa của Pháp

+ Phi-lip-pin: thuộc địa của Tây Ban Nha, Mĩ

- Các nhước Châu Phi:

+ Các nước Tây Phi như: An-giê-ri, Ma-rốc, Xu-đăng, Ni-giê,… thuộc địa của Pháp

+ Ai Cập, Nam Phi, Sô-ma-li, Bô-ơ, thuộc địa của Anh

+ Nam-bi-a thuộc địa của Đức

**\* Kết quả:** Hầu hết các nước Á, Phi lần lượt trở thành thuộc địa hoặc phụ thuộc vào phương Tây.

**Bài 4 .Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác**

**I. Phong trào công nhân nửa đầu thế kỉ XIX**

**1. Phong trào đập phá máy móc và bãi công**

- Nguyên nhân: Do bị giai cấp tư sản bóc lột nặng nề, điều kiện làm việc vất vả, đồng lương rẻ mạt. Chính vì thế giai cấp công nhân đứng lên  đấu tranh.

- Hình thức đấu tranh: đập phá máy móc, đốt công xưởng, bãi công.

- Kết quả: Thành lập các tổ chức công đoàn

**2. Phong trào công nhân trong những năm 1830 – 1840**

- Ở Pháp:

+ 1831, công nhân dệt ở Li-ông khởi nghĩa đòi tăng lương, giảm giờ làm, thiết lập chế độ cộng hòa.

- Ở Đức:

+ 1844, công nhân dệt ở Sơ-lê-din khởi nghĩa, chống sự hà khắc của chủ xưởng và điều kiện lao động tồi tệ. Tuy nhiên sau 3 ngày đã bị đàn áp đẫm máu.

- Ở Anh:

+ Từ năm 1836 đến năm 1847, “ phong trào hiến chương” nổ ra với mục tiêu đòi quyền phổ thông bầu cử, tăng lương, giảm giờ làm.

\* Kết quả: thất bại (vì thiếu tổ chức lãnh đạo vững vàng, chưa có đường lối chính trị đúng đắn)

\* Ý nghĩa: Đánh dấu sự trưởng thành của phong trào công nhân, tạo điều kiện cho sự ra đời của lý luận cách mạng.

**II. Sự ra đời của chủ nghĩa Mác**

**1. Mác và Ăng-ghen**

**\* C.Mác**

- Các.Mác (1818- 1883) sinh ra trong một gia đình trí thức ở Đức.

- Quan điểm của ông đó là: “giai cấp vô sản được vũ trang bằng lí luận cách mạng sẽ đảm đương sứ mệnh lịch sử giải phóng loài người khỏi ách áp bức bóc lột”.

\* Phri-đrich Ăng-ghen

- Phri-đrich Ăng-ghen (1820-1895) sinh ra trong một ra đình chủ xưởng ở Đức

- Ăng-ghen cho rằng: “giai cấp vô sản không chỉ là nạn nhân của chủ nghĩa tư bản mà còn là một lực lượng có thể đánh đổ sự thống trị của giai cấp tu sản và tự giải phóng khỏi mọi xiềng xích.”

- Cả 2 ông đều nhận thức được sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản là “ người đào mồ chôn chủ nghĩa tư bản”.

**2. “ Đồng minh những người cộng sản” và “ Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản”.**

 Mác và Ăng-ghen cải tổ “ Đồng minh chính nghĩa” thành “ Đồng minh những người cộng sản”. Đây là chính đảng độc lập đầu tiên của vô sản quốc tế.

- Tháng 2/1848, Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản ra đời với nội dung:

+ Nêu rõ quy luật phát triển của xã hội loài người là sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội.

+ Giai cấp vô sản là lực lượng lật đổ chế độ tư bản, xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa**.**

+ Tuyên ngôn kết thức bằng lời kêu gọi: “ Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại”.

 Ý nghĩa: Là văn kiện quan trọng của chủ nghĩa xã hội khoa học bao gồm luận điểm cơ bản về sự phát triển của xã hội và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**3. Phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870 - Quốc tế thứ nhất**

**\* Phong trào công nhân**:

- Ở Pháp:

+ 23/06/1848: công nhân và nhân dân lao động Pa-ri lại khởi nghĩa và chiến đấu anh dũng trong bốn ngày.

- Ở Đức:

+ Công nhân và thợ thủ công cũng nổi dậy. Sợ hãi trước phong trào quần chúng, tư sản Đức không quyết liệt đấu tranh chống thế lực phong kiến.

**\* Quốc tế thứ nhất:**

- Hoàn cảnh ra đời:

- Sau năm 1848 - 1949, chủ nghĩa tư bản thắng thế đối với chế độ phong kiến. Tuy thành quả rơi vào tay giai cấp tư sản nhưng công nhân đã trưởng thành và nhận thức được vai trò và vị trí của mình và tinh thần đoàn kết quốc tế.

- Thành lập và hoạt động:

+ Ngày 28-09-1864, với sự tham gia của C.Mác và được cử vàn Ban lãnh đạo  trở thành linh hồn của quốc tế thứ nhất.

+ Quốc tế thứ nhất có nhiệm vụ truyền bá học thuyết Mác và thúc đẩy phong trào công nhân các nước phát triển.

**Bài 5.Công xã Pa-Ri 1871**

**I. Sự thành lập Công xã**

**1. Hoàn cảnh ra đời của Công xã**

- Năm 1870, Pháp tuyên chiến với Phổ, chiến tranh bùng nổ.

- Ngày 2/9/1870, Hoàng đế nước Pháp và binh lính bị bắt làm tù binh.

- Ngày 4/9/1870, chính phủ tư sản lâm thời thành lập mang tên chính phủ vệ quốc.

- Quân Phổ tiến sâu vào lãnh thổ Pháp, bao vây Pa-ri. Chính phủ tư sản xin đình chiến, nhân dân kiên quyết chiến đầu bảo vệ tổ quốc.

**2. Cuộc khởi nghĩa 18 - 3 - 1871. Sự thành lập Công xã**

- Sáng 18/3/1871, Chie cho quân đánh úp tại đồn Mông-mác, tấn công Quốc dân quân, nhưng bị thất bại phải rút về Vécxai để đối phó.

 Đây là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.

- Ngày 26/3/1871, nhân dân Pa - ri bầu Hội đồng Công xã.

**II. Tổ chức bộ máy và chính sách của Công xã Pari**

**\* Cơ chế của bộ máy nhà nước**

- Cơ quan cao nhất là Hội Đồng Công Xã vừa ban bố pháp luật, vừa lập các ủy ban thi hành pháp luật.

- Thành lập lực lượng vũ trang và lực lượng an ninh của nhân dân.

**\* Các chính sách của công xã:**

- Tách nhà thờ khỏi hoạt động của Nhà nước, nhà trường không dạy kinh thánh.

- Giao cho công nhân quản lí những xí nghiệp của bọn chủ bỏ trốn.

- Quy định về tiền lương tối thiểu, giảm lao động ban đêm, cấm cúp phạt, đánh đạp công nhân.

- Hoãn trả tiền thuê nhà, hoãn trả nợ.

- Quy định giá bán bánh mì.

- Thực hiện chế độ giáo dục bắt buộc, miễn học phí.

⇒ Công xã Pa-ri trở thành một Nhà nước kiểu mới.

**III. Nội chiến ở Pháp. Ý nghĩa lịch sử của Công xã Pari.**

**1. Nội chiến ở Pháp**

- Từ đầu tháng 4, quân Véc-xai bắt đầu tấn công Pa-ri. Đến đầu tháng 5, phần lớn các pháo đài phía tây và phía nam bị quân Véc-xai chiếm lại.

- Ngày 20/5, quân Véc-xai tổng tấn công vào thành phố. Cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt, đến ngày 28/5, lịch sử gọi là “ Tuần lễ đẫm máu”.

- Ngày 27- 5, trận chiến cuối cùng của chiến sĩ Công xã diễn ra tại Cha La-se-dơ.

**2. Ý nghĩa lịch sử . Bài học kinh nghiệm.**

**\* Ý nghĩa:**

- Là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới lật đổ chính quyền tư sản.

- Lập nhà nước kiểu mới – nhà nước vô sản.

- Cổ vũ nhân dân lao động thế giới đứng lên đấu tranh cho một tương lai tốt đẹp.

**\* Bài học kinh nghiệm**

+ Có Đảng chân chính lãnh đạo

+ Thực hiện khối liên minh công nông.

+ Kiên quyết trấn áp kẻ thù.

+ Xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân.

**Bài 6: Các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối thế kỉ XIX - Đầu thế kỉ XX**

**I. Tình hình các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ**

**1. Anh**

**\* Kinh tế:**

- Năm 1870, Anh dẫn đầu nền kinh tế thế giới.

**-** Cuối thế kỉ XIX, Kinh tế Anh tụt xuống hạng 3 sau Mỹ và Đức do:

+ Công nghiệp Anh phát triển sớm, kỹ thuật lạc hậu.

+ Tư sản Anh đầu tư vào thuộc địa hơnđầu tư công nghiệp trong nước.

**-** Dẫn đầu thế giới về xuất khẩu tư bản thương mại và thuộc địa.

**-** Đầu thế kỷ XX công ty độc quyền về công nghiệp và tài chính ra đời.

**\* Chính trị:**

**-** Hai đảng **-** Đảng Tự do và Đảng Bảo thủ thay nhau cầm quyền.

**-** Chính sách ưu tiên hàng đầu là đẩy mạnh xâm lược. Đến năm 1914 thuộc địa của Anh rộng 33 triệu km2 với 400 triệu người.

**\* Đặc điểm:** “ Chủ nghĩa đế quốc thực dân”.

**2. Pháp**

**\* Kinh tế**

- Trước 1870, kinh tế Pháp đứng thứ 2 trên thế giới.

- Cuối thế kỉ XIX tụt xuống vị trí thứ 4 (sau Mĩ, Đức, Anh).

**-** Xuất hiện các công ty độc quyền chi phối nền kinh tế Pháp, đặc biệt trong lĩnh vực ngân hàng

**\* Chính trị**

**-**Duy trì nền Cộng hòa thứ ba. Đàn áp nhân dân.

**-** Tích cực chạy đua vũ trang và xâm lược thuộc địa.

**\* Đặc điểm:** “ Chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.

**3. Đức**

**\* Kinh tế**

**-** Trước những năm 1870, kinh tế Đức vị trí thứ 3 trên thế giới.

**-** Sau khi thống nhất, kinh tế phát triển nhanh, vươn lên đứng thứ hai thế giới, đứng đầu châu Âu.

 Cuối thế kỉ XIX xuất hiện các công ty độc quyền về luyện kim, than đá, hóa chất.

**\* Chính trị:**

**-** Thể chế liên bang, nhà nước chuyên chế dưới sự thống trị của quý tộc địa chủ và tư sản độc quyền.

**-** Thi hành chính sách đối nội và đối ngoại phản động ; tích cực chạy đua vũ trang và xâm chiếm thuộc địa.

**\* Đặc điểm:** Chủ nghĩa đế quốc Đức là “ Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt hiếu chiến”.

**4. Mỹ**

**\* Kinh tế:**

**-**Công nghiệp Mỹ từ vị trí thứ tư vươn lên đứng nhất thế giới.

**-** Cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, xuất hiện các công ty độc quyền khổng lồ. Đứng đầu những công ty đó là những ông “vua”.

**-** Nông nghiệp đạt được những thành tựu lớn, Mỹ trở thành nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm cho châu Âu.

**\* Chính trị:**

**-**Đề cao vai trò Tổng thống, hai đảng – Đảng Cộng hòa và Đảng dân chủ thay nhau cầm quyền.

**-** Tiến hành chạy đua vũ trang tranh giành thuộc địa, can thiệp vào khu vực Trung, Nam Mỹ bằng sức mạnh vũ lực và đồng đô la.

**\* Đặc điểm:** chủ nghĩa đế quốc thực dân kiểu mới

**II. Sự chuyển biến quan trọng ở các nước đế quốc**

**1. Sự hình thành các tổ chức độc quyền**

- Sản xuất công nghiệp phát triển, các công ty độc quyền chi phối rất nhiều đến đời sống xã hội của người

**2. Tăng cường xâm lược thuộc địa chuẩn bị chia lại thế giới**

**-**Từ giữa thế kỉ XIX, các nước phương Tây đều đẩy mạnh việc xâm lược thuộc địa. Đến đầu thế kỉ XX, thế giới đã được phân chia xong.

**Bài 7 .Phong trào công nhân quốc tế cuối thể kỉ XIX - đầu thế kỉ XX**

**I. Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX. Quốc tế thứ hai**

**1. Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX**

**\* Hoàn cảnh:** Cuối thế kỉ XIX, mâu thuẫn tư sản và vô sản ngày càng trở nên sâu sắc. Giai cấp công nhân đã tiến hành cuộc đấu tranh chống áp bức của giai cấp tư sản.

**\* Các phong trào tiêu biểu.**

+ Ở Anh: Năm 1899, công nhân khuân vác Luân Đôn đã đấu tranh đòi tăng lương.

+ Ở Pháp: Năm 1893, công nhân giành thắng lợi trong bầu cử Quốc hội.

+ Ở Mĩ: Ngày 1 - 5 - 1886, 40 vạn công nhân Si-ca-gô biểu tình đòi ngày làm 8 giờ.

Từ năm 1889, ngày 1 - 5 trở thành ngày Quốc tế lao động.

 Kết quả: Thành lập các tổ chức chính trị của giai cấp công nhân.

**2. Quốc tế thứ hai 1889-1914 .**

**a. Hoàn cảnh**

- Ngày 14-7-1889, Quốc tế thứ hai được thành lập trên cơ sở sự ra đời của những tổ chức công nhân.

**b. Qúa trình hoạt động chia làm 2 giai đoạn:**

- 1889 - 1895 : dưới sự lãnh đạo của Ang ghen , Quốc tế thứ hai đã có những đóng góp quan trọng cho phong trào của công nhân quốc tế.

- 1895 - 1914 : Ăng- ghen qua đời, Quốc tế thứ hai phân hóa và tan ra.

**II. Phong trào công nhân và cuộc cách mạng Nga 1905 - 1907**

**1. Lênin và việc thành lập đảng vô sản kiểu mới ở Nga.**

**\* Tiểu sử Lê-nin (1870-1924)**

- Lê-nin sinh ra trong gia đình nhà giáo tiến bộ.

- Năm 1893, Lê-nin trở thành người lãnh đạo nhóm công nhân mácxit.

- Lê nin (1870-1924) tham gia tuyên truyền chủ nghĩa Mác

- 1903 Lê-nin thành lập Đảng công nhân xã hội dân chủ Nga

**\* Nội dung Cương lĩnh**

- Tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Thành lập chuyên chính vô sản.

- Đánh đổ chế độ Nga Hoàng thành lập nước Cộng hòa, thi hành những cải cách dân chủ, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

**2. Cách mạng Nga 1905-1907.**

**\* Nguyên nhân:**

- Đầu thế kỷ XX nước Nga lâm vào tình trạng khủng hoảng.

- Thất bại của Nga trong chiến tranh Nga - Nhật làm cho kinh tế, chính trị xã hội thêm khủng hoảng trầm trọng.

**\* Diễn biến**

- Ngày chủ nhật 9 - 1 - 1905, 14 vạn công nhân Pê-téc-bua kéo đến cung điện Mùa Đông biểu tình nhưng bị Nga hoàng đàn áp dã man.

- Tháng 5 - 1905, nông dân nổi dậy phá dinh cơ của địa chủ.

- Tháng 6 - 1905, thủy thủ trên chiếm hạm Pô-tem-kin khởi nghĩa.

- Tháng 12 - 1905, nhân dân ở Mát-xcơ-va nổi dậy khởi nghĩa nhưng thất bại.

**\* Ý nghĩa lịch sử**

- Giáng 1 đòn chí tử vào nền thống trị của địa chủ và tư sản .

 - Làm suy yếu chế độ Nga Hoàng.

- Là bước chuẩn bị cho cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ diễn ra vào năm 1917

- Ảnh hưởng đến phong trào giải phóng dân tộc ở thuộc địa và phụ thuộc.